

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3033 /VP-KT

Kiên Giang, ngày 12 tháng 5 năm 2021

V/v báo cáo của Kiểm soát viên
Công ty TNHH MTV Cấp thoát
nước Kiên Giang về tài chính năm
2020 của Công ty TNHH MTV
Cấp thoát nước Kiên Giang.

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Nội vụ;
- Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang.

Xét Báo cáo số 132/CTN-KSV ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang về giám sát, thẩm định về tình hình tài chính năm 2020 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang (kèm theo).

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Chính có ý kiến chỉ đạo:

- Giao Sở Tài chính thực hiện thẩm tra; đánh giá, giám sát đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo đối với Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang (nếu có);

- Giao Sở Nội vụ theo dõi, đánh giá việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo để đánh giá mức hoàn thành nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

- Về các kiến nghị của Kiểm soát viên đối với Công ty: giao Công ty rà soát, tổ chức thực hiện khắc phục, chỉ đạo thực hiện và báo cáo theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến quý cơ quan, doanh nghiệp biết để thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin và Truyền thông,
Kế hoạch và Đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội;
- TV BCĐ ĐM và PTDN tỉnh;
- Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước
Kiên Giang;
- Tổ giúp việc BCĐ ĐM và PTDN tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Vũ Bằng

UBND TỈNH KIÊN GIANG
CÔNG TY TNHH MTV CẤP THOÁT
NƯỚC KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132/CTN-KSV

Kiên Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

VP. UBND TỈNH KG	
ĐẾN	Số: 1340
	Ngày: 23/4/2021
Chuyển:	Nguyễn
Số và ký hiệu HS:	

Về Giám sát, thẩm định về tình hình Tài chính năm 2020 của
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang

Kính gửi:

- Ủy Ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tài Chính.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định 267/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND Tỉnh Kiên Giang về việc Bổ nhiệm lại Kiểm soát viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định 1459/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND Tỉnh Kiên Giang về việc sửa đổi Điều 1 Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND Tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 250321.050/BCTC.KT1 ngày 25/3/2021.

Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang xin báo cáo kết quả giám sát tình hình tài chính năm 2020 của Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang, như sau:

I. Tóm tắt về doanh nghiệp:

Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang được chuyển đổi từ Công ty Cấp thoát nước Kiên Giang theo Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 24/6/2010 của UBND Tỉnh Kiên Giang:

- Tên giao dịch tiếng việt: Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang.
- Tên giao dịch tiếng anh: Kien Giang Water Supply and Sewerage Limited Company.
- Tên giao dịch viết tắt: Kiwaco
- Trụ sở chính: 206 đường Mạc Cửu - P. Vĩnh Thanh - Tp Rạch Giá - Tỉnh Kiên Giang,
- MST: 1700105659, Điện thoại: 02973 862131, Website: kiwaco.vn
- Vốn điều lệ: 246.774.000.000 đồng VN

- Chủ sở hữu: UBND Tỉnh Kiên Giang

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty gồm:

- 01 Chủ tịch, 01 Giám đốc, 02 phó Giám đốc, 01 Kiểm soát viên, 01 Kế toán trưởng.

- Các phòng, ban chuyên môn gồm: Văn phòng, phòng kế toán tài vụ, phòng Kinh doanh, phòng Kỹ thuật & Quản lý đầu tư, Phòng lao động tiền lương, phòng chống thất thoát.

- Các đơn vị trực thuộc:

+ Tại thành phố Rạch Giá: Nhà máy nước Rạch Giá và 04 chi nhánh trực thuộc (chi nhánh 1, chi nhánh 2, chi nhánh 3 và chi nhánh 4)

+ Các huyện, thị gồm: Chi nhánh cấp nước Tp Hà Tiên, Chi nhánh cấp nước Tp Phú Quốc, Các trạm cấp nước: Châu Thành, Tân Hiệp, An Minh, Giồng Riềng, An Biên, Hòn Đất, Kiên Lương và các chi nhánh trực thuộc

II. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

Công ty áp dụng Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Tại Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Kiên Giang, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 250321.050/BCTC.KT1 ngày 25/3/2021.

Chỉ tiêu	31/12/2020 ĐVT: Đồng	01/01/2020 ĐVT: Đồng
Doanh thu	281.430.233.375	290.346.529.414
Lợi nhuận sau thuế	27.063.200.718	32.634.181.543
Tổng Tài sản (270)	631.524.607.174	666.415.227.949
Nợ phải trả (300)	306.648.389.571	344.004.421.139
Vốn chủ sở hữu (410)	324.876.217.603	322.410.806.810

1. Về bảo toàn và phát triển vốn:

Hàng năm Công ty đều thực hiện việc mua bảo hiểm mọi rủi ro cho tài sản, gồm: Nhà cửa, vật kiến trúc, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, truyền dẫn với tổng giá trị tài sản là 122 tỷ đồng, với mức phí bảo hiểm là: 201,5 triệu đồng.

Thực hiện việc trích lập dự phòng cho rủi ro các khoản phải thu khó đòi theo quy định, trong năm trích lập dự phòng là 2.047.246.029 đồng nhằm xử lý kịp thời, các khoản nợ không có khả năng thu hồi.

Thực hiện việc trích lập dự phòng cho rủi ro các khoản phải thu khó đòi theo quy định, trong năm trích lập dự phòng là 2.047.246.029 đồng nhằm xử lý kịp thời, các khoản nợ không có khả năng thu hồi.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 32,63 tỷ đồng, năm 2020 đạt 27,06 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng vốn:

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 8,36% >0

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 4,17%

Qua trên cho thấy Công ty hoạt động có lãi, vốn của doanh nghiệp bảo toàn phát triển.

2. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

- Đầu tư mở rộng và phát triển doanh nghiệp:

Trong năm Công ty đã thực hiện đầu tư: 27,85 tỷ đồng (bằng nguồn vốn của Công ty là: 23,85 tỷ đồng, bằng nguồn vốn khác 4,0 tỷ đồng) nhằm phát triển doanh nghiệp, góp phần đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp, công ty liên kết:

+ Đầu tư vào Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn đầu tư và xây dựng Kiên Giang:

Tổng vốn đầu tư ban đầu (theo sổ chứng nhận sở hữu cổ phần ngày 17/12/2013, mệnh giá 10.000đ/CP, giá gốc là: 4.065.000.000 đồng, với số cổ phần nắm giữ là: 472.500 cổ phần. Năm 2019 cổ tức chia bằng tiền mặt 10%/năm/vốn điều lệ, tương đương 472,5 triệu đồng; chia bằng cổ phiếu 5%/năm/vốn điều lệ, tương đương 23.624 cổ phần, nâng tổng số cổ phần Công ty nắm giữ lên 496.124 cổ phần. Tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHCD ngày 30/5/2020 Đại hội cổ đông thường niên 2020 lợi nhuận năm 2020 dự kiến chia cổ tức từ 13%-15%/năm/vốn điều lệ. Đến nay chưa đại hội Cổ đông

+ Đầu tư vào Công ty cổ phần Phát triển đô thị Kiên Giang:

Tổng vốn đầu tư ban đầu (theo Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần, mệnh giá 10.000đ/CP ngày 29/04/2010) là: 4.728.310.000 đồng, (Năm 2019 cổ tức chia bằng tiền mặt 13%/vốn huy động/năm, tương đương 614,73 triệu đồng; chia bằng cổ phiếu 7%/vốn huy động/năm, tương đương 33.100 cổ phần, nâng tổng số cổ phần Công ty nắm giữ tăng từ 472.869 lên 505.969 cổ phần). Tại Nghị quyết Đại hội cổ đông số 01/NQ-ĐHCD ngày 13/4/2021, cổ tức chia năm 2020 là 13% vốn huy động trên năm tương đương 657.759.700 đồng, cổ tức kế hoạch năm 2021 dự kiến $\geq 10\%$ vốn huy động trên năm.

+ Đầu tư vào Công ty CP Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á- Mê Kông Rạch Giá:

Dự án có tổng mức vốn đầu tư là: 241.82 tỷ đồng, công suất 20.000m³/ ngày đêm, nguồn vốn đầu tư của Doanh nghiệp và vốn vay, giai đoạn 1 đầu tư công suất 10.000 m³/ ngày đêm (2016-2017) vốn đầu tư 206 tỷ đồng. Giai đoạn 2 là 10.000 m³/ ngày đêm: (2019-2020) vốn đầu tư 35 tỷ đồng.

Tổng số vốn đầu tư vào Mê Kông Rạch Giá là: 7,25 tỷ đồng tương đương số cổ phần nắm giữ là 725.000 cổ phần, do dự án mới đầu tư nên chưa có lợi nhuận phân phối.

02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 còn lỗ 2,87 tỷ đồng, dự kiến xây dựng kế hoạch năm 2021 đã bắt đầu có lãi 0,5 tỷ đồng.

- Kế hoạch tăng hoặc giảm vốn đầu tư tại các công liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác:

Thực hiện Thông báo số 682/TB-KV V ngày 31/12/2020 của Kiểm toán Nhà nước khu vực V, kết quả kiểm toán tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang. Công ty đã có Tờ trình số 106/TTr-CTN ngày 14/4/2021 về việc xin thoái vốn hai khoản đầu tư ra ngoài công ty (gồm: khoản Đầu tư vào Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn xây dựng Kiên Giang và Công ty cổ phần Phát triển đô thị Kiên Giang)

- Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động:

Tổng số nợ vay của Bộ Tài chính đến ngày 31/12/2020 là: 276.154.190.372 đồng, trong đó:

• Số dư nợ gốc đến ngày 31/12/2020:	276.154.190.372 đồng
Nguồn vốn từ Ngân hàng phát triển Châu Á:	53.886.346.558 đồng
Nguồn vốn từ cơ quan Phát triển Pháp:	6.901.072.513 đồng
Nguồn vốn từ Hiệp hội phát triển quốc tế:	215.366.771.301 đồng
• Khoản nợ đến hạn trả trong năm:	28.916.790.000 đồng
Nguồn vốn từ Ngân hàng phát triển Châu Á:	8.981.058.000 đồng
Nguồn vốn từ cơ quan Phát triển Pháp:	1.971.732.000 đồng
Nguồn vốn từ Hiệp hội phát triển quốc tế:	17.964.000.000 đồng

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ tại doanh nghiệp, khả năng thanh toán nợ của doanh nghiệp, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

+ Công ty đã ban hành Quyết định 17/QĐ-CTN ngày 28/4/2014 về Ban hành quy chế quản lý nợ theo Nghị định 206/2013/NĐ-CP của Chính Phủ, cuối năm thực hiện việc đối chiếu công nợ theo quy định.

+ Công ty trả nợ gốc và lãi đúng theo quy định, không có nợ quá hạn.

+ Phải thu nội bộ Ban QLDA Cấp nước Phú Quốc: 15.946.412.990 đồng

Dự án đã được kiểm toán và Ban QLDA Cấp nước Phú Quốc đã có tờ trình số 01/TTr-BQL. CTN ngày 25/12/2020 về phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, trình cấp thẩm quyền xem xét phê duyệt, để có cơ sở tất toán khoản thu nội bộ nêu trên.

+ Năm 2020 Công ty trích lập dự phòng 2.407.146.029 đồng cho các khoản phải thu quá hạn khó đòi theo quy định cho các khoản nợ xấu 4.470.427.888 đồng (gồm phải thu khách hàng về công nợ tiền nước: 1.726.250.861 đồng, các công ty khác: 2.753.177.027 đồng).

+ Khả năng thanh toán nợ của Công ty (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) là: 2,06 lần, cho thấy Công ty có khả năng thanh toán.

+ Khả năng thanh toán nợ của Công ty (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) là: 2,06 lần, cho thấy Công ty có khả năng thanh toán.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu (Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu) là: 0,94, cho thấy nợ phải trả chiếm tỷ lệ nhỏ so với Vốn chủ sở hữu.

- Lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020 của Công ty theo phương pháp trực tiếp, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh > 0 (dương) cho thấy dòng tiền thu vào của Công ty lớn hơn tổng dòng tiền đã chi ra.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

- Kết quả thực hiện SXKD năm 2020:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh (%)	
				KH năm 2020	Năm 2019
Sản lượng sản xuất	45.248.180	43.844.460	47.680.511	109%	105%
Sản lượng tiêu thụ	33.648.390	34.497.268	35.141.233	102%	104%
Tỷ lệ thất thoát	25,64%	21,32%	26,20%	5,10%	0,80%
Doanh thu	288.770,03	290.370,56	281.430,23	96,90%	97,50%
Lợi nhuận sau thuế	34.599,53	33.746,79	27.063,20	80,20%	78,20%
Nộp ngân sách	42.092,41	39.327,00	39.649,90	100,80%	94,20%
Lương bình quân	7.497.467	7.538.805	7.652.651	100%	101%
Phát triển khách hàng	8.512	5.750	7.437	129%	87%

- **Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE):** năm 2020 là: 8,36%, Doanh nghiệp trong năm có lãi.

- **Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA):** năm 2019 là 4,17%, Doanh nghiệp sử dụng tài sản có hiệu quả.

- **Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:** Năm 2020 nộp ngân sách 39,65 tỷ đồng.

- Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

+ Trong năm Công ty đã thực hiện tạm trích các quỹ dựa trên kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2020 theo nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ, để chi trả cho người lao động.

+ Lợi nhuận năm 2020:

27.063.200.718 đồng

Trong đó:

Trích quỹ phúc lợi 7,26%: 1.966.019.332 đồng

Quỹ thưởng ban điều hành 0,78%: 211.125.000 đồng

- Việc chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; ban hành và thực hiện quy chế quản lý tài chính của doanh nghiệp:

Công ty tuân thủ những quy định về việc đầu tư, mua sắm hàng hóa theo quy định của Luật đấu thầu và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014; Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

Trong năm Công ty ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần bất động sản Kiên Giang tổ chức đấu thầu rộng rãi qua mạng cho 2 gói thầu, có giá trị > 1,0 tỷ đồng theo Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 gồm: Gói thầu Tuyến ống cấp nước HDPE D225, HDPE D160 và HDPE D90-D63, huyện Kiên Lương, giá trị: 4,25 tỷ đồng; Gói thầu Cụm xử lý nước CS 2.500 m³/ ngày đêm, bể chứa 200m³, hàng rào, sân nền thuộc công trình Cấp nước huyện Hòn Đất, giá trị 5,32 tỷ đồng.

Công ty áp dụng Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp,

Báo cáo tài chính năm 2020 được thực hiện kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 250320.050/BCTC.KT1 ngày 25/3/2021,

Công ty đã hoàn thiện quyết toán tài chính năm 2020 và kế hoạch tài chính tiền lương năm 2021 để trình cấp thẩm quyền xem xét phê duyệt.

Công ty thực hiện chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính khác và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

III. Nhận xét và kiến nghị:

Công ty tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Kiểm soát viên thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, Báo cáo tài chính năm được lập đúng biểu mẫu Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 250320.050/BCTC.KT1 ngày 25/3/2021;

Thông nhất Báo cáo số 126/BC-TN ngày 22/4/2021 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang về tình hình tài chính 2020 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang;

Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đều được kiểm toán và đăng tải trên trang Web của Công ty www.kiwaco.vn theo đúng quy định Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 09 năm 2015, của Chính phủ về công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước;

ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước;

Thực hiện Công văn số 195/UBND-KT ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc triển khai thực hiện các kiến nghị kiểm toán tại Công văn số 462/KTNN-TH và Thông báo số 463/TB-KTNN, Công ty đã có văn bản số 80/BC-CTN ngày 19/3/2021 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang báo cáo về việc triển khai thực hiện các kiến nghị kiểm toán;

Theo Thông báo số 682/TB-KV V ngày 31/12/2020 của Kiểm toán Nhà nước khu vực V, kết quả kiểm toán tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang. Công ty đã chỉ đạo thực hiện các kiến nghị (tại phần II) của Kiểm toán Nhà nước khu vực V. Trong đó có việc báo cáo UBND tỉnh Kiên Giang xem xét việc thực hiện việc thoái vốn đối với các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp theo đúng quy định;

Riêng Phú Quốc Công ty cần xem xét thực hiện kiến nghị của kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán hoạt động Dự án Cấp nước và nước thải đô thị ngày 22/01/2018, Công ty nghiên cứu, phân tích ảnh hưởng của việc giá tiêu thụ nước sạch giành cho sinh hoạt tại địa bàn huyện Phú Quốc được duyệt thấp hơn lộ trình tăng giá đề xuất tại Báo cáo nghiên cứu khả thi cập nhật, nhằm đảm bảo hiệu quả tài chính của dự án và tính khả thi của phương án trả nợ.

Tỷ lệ thất thoát chung của toàn Công ty năm 2020 là 26%, riêng khu vực thành phố Rạch Giá có tỷ lệ thất thoát trên 30%, như vậy tỷ lệ thất thu thất thoát nước của Công ty còn quá cao so với mục tiêu của Quyết định 2502/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Chính phủ đến năm 2020 là dưới 18%. Đề nghị Công ty sớm triển khai Dự án chống thất thu thất thoát nước sạch, để nâng cao hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh của đơn vị;

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang kính trình UBND Tỉnh Kiên Giang, Sở tài chính tỉnh Kiên Giang xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội Vụ b/c;
- Ban Giám đốc Cty; KT Trưởng
- Lưu VT, KSV



Bùi Quốc Vương